

Số: 2534/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 28 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định tại khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Vĩnh Cửu tại Tờ trình số 114/TTr-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 129/TTr-LĐTBXH ngày 24 tháng 7 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh trên địa bàn các xã: Tân An, Tân Bình, Thiện Tân và thị trấn Vĩnh An của huyện Vĩnh Cửu gồm 113 đối tượng với số tiền là 169.500.000 đồng (một trăm sáu mươi chín triệu, năm trăm ngàn đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

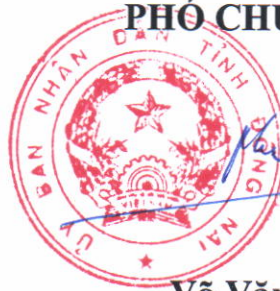
Giao UBND huyện Vĩnh Cửu chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp các đơn vị liên quan chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Cửu và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc



**DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG CÓ GIAO KẾT HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG
BỊ MẤT VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19, TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN VĨNH CỬU**
(Bản hành kèm theo Quyết định số: 2557/QĐ-UBND ngày 28/7/2021 của UBND tỉnh)

STT	Họ & tên	Ngày, tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ ghi rõ thường trú, hay tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày tháng)	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
I. Xã Tân Bình											
1	Đào Thị Mỹ Hạnh	04-11-1985	271626848	ấp Vĩnh Hiệp, Tân Bình	Giữ trẻ	Trường Mẫu giáo Hồng Ân, xã Tân Bình	01-07-2021	0	1.500.000		
2	Đào Thị Hiền	13-02-1982	271427345	ấp Vĩnh Hiệp, Tân Bình	Dạy trẻ	Nhóm trẻ Mầm Non Tuổi Xanh, TP. Biên Hòa	05-07-2021	0	1.500.000		
3	Lý Thị Hồng Thắm	01-03-1980	271333311	ấp Vĩnh Hiệp, Tân Bình	Buôn bán nhỏ lẻ	Chợ Tân Tiến, P Tân Tiến	01-07-2021	0	1.500.000		
4	Trần Thị Thanh	23-07-1972	271151340	ấp Tân Triều, xã Tân Bình	Buôn bán nhỏ lẻ	ấp Tân Triều, Xã Tân Bình.	01-07-2021	0	1.500.000		
5	Trương Thị Mỹ Linh	17-10-1982	271569679	ấp Vĩnh Hiệp, Tân Bình	Buôn bán nhỏ lẻ	Xã Thanh Phú	28-06-2021	0	1.500.000		
6	Nguyễn Thị Trúc Linh	06-07-1991	271977089	ấp Bình Lục, Tân Bình	Buôn bán nhỏ lẻ	ấp Tân Triều, xã Tân Bình.	28-06-2021	0	1.500.000		
7	Trần Thị Nga	20-07-1964	270384555	ấp Vĩnh Hiệp, Tân Bình	Phục vụ (Rửa chén)	ấp Tân Triều, xã Tân Bình	28-06-2021	0	1.500.000		
8	Trần Thị Huệ	27-07-1992	312190001	ấp Tân Triều, xã Tân Bình	Phục vụ	ấp Tân Triều, xã Tân Bình	28-06-2021	0	1.500.000		
9	Nguyễn Văn Dương Tuyển	11-05-1991	82091001405	ấp Tân Triều, xã Tân Bình	Phục vụ	ấp Tân Triều, xã Tân Bình	28-06-2021	0	1.500.000		
10	Nguyễn Ngọc Hiệp	1993	312240664	ấp Tân Triều, xã Tân Bình	Làm bếp	ấp Tân Triều, xã Tân Bình	28-06-2021	0	1.500.000		
11	Ngô Thị Kim Cương	04-01-1980	272548240	ấp Tân Triều, xã Tân Bình	Làm Bếp	ấp Tân Triều, xã Tân Bình	28-06-2021	0	1.500.000		
12	Trần Bảo Thiện	1984	271574846	ấp Tân Triều, xã Tân Bình	Làm bếp	ấp Tân Triều, xã Tân Bình	28-06-2021	0	1.500.000		
13	Lê Khánh Tâm	17-01-2003	312527087	ấp Tân Triều, xã Tân Bình	Làm bếp	ấp Tân Triều, xã Tân Bình	28-06-2021	0	1.500.000		

14	Phan Thị Sen	07-11-1955	270382119	ấp Tân Triều, xã Tân Bình	Rửa chén	ấp Tân Triều, xã Tân Bình	28-06-2021	0	1.500.000		
15	Đoàn Thị Xuân Thu	05-05-1976	320912497	ấp Bình Ý, xã Tân Bình	Bán lẻ vé số	Dải lý vé xổ Thanh Trầm Bình Phước	30-06-2021	0	1.500.000		
16	Nguyễn Thị Mận	1956	271221023	ấp Bình Ý, xã Tân Bình	Bán lẻ vé số	Dải lý vé xổ Thanh Trầm Bình Phước	30-06-2021	0	1.500.000		
17	Nguyễn Thị Kim Hoa	19-05-1969	27169000075	ấp Bình Ý, xã Tân Bình	Bán lẻ vé số	Dải lý vé xổ Thanh Trầm Bình Phước	30-06-2021	0	1.500.000		
18	Trương Thị Chung	05-09-1978	272229529	ấp Bình Ý, xã Tân Bình	Bán lẻ vé số	Dải lý vé xổ Hồng Sen Bưu Long TPBH	30-06-2021	0	1.500.000		
19	Nguyễn Văn Hùng	19-08-1969	271049546	ấp Vĩnh Hiệp, Tân Bình	Bán lẻ vé số	Dải lý vé xổ Thanh Trầm Bình Phước	30-06-2021	0	1.500.000		
20	Nguyễn Thị Muối	01-01-1955	272026716	ấp Bình Lục, Tân Bình	Bán lẻ vé số	Dải lý vé xổ Dì Nử Bình Phước	30-06-2021	0	1.500.000		
21	Phùng Thị Mỹ Dương	20-09-1983	271785599	ấp Tân Triều, xã Tân Bình	Bán lẻ vé số	Dải lý vé xổ Thanh Trầm Bình Phước	30-06-2021	0	1.500.000		
22	Nguyễn Ngọc Hạt	22-11-1963	270350731	ấp Tân Triều, xã Tân Bình	Xe ôm	Chạy xe ôm tại ấp Bình Phước	01-07-2021	0	1.500.000		

II. Xã Thiện Tân

1	Thái Văn Châu	1959	272222887	ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân	Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân	01/7/2021	0	1.500.000		
2	Nguyễn Văn Quý	1960	270659437	ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân	Bán lẻ vé số	ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân	01/7/2021	0	1.500.000		
3	Nguyễn Thị Mỹ	1963	271379463	ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân	Bán lẻ vé số	ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân	01/7/2021	0	1.500.000		
4	Hồ Hữu Vinh	1980	271377047	ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân	Bán lẻ vé số	ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân	01/7/2021	0	1.500.000		
5	Nguyễn Văn Phước	1966	270650582	ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân	Bán lẻ vé số	ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân	01/7/2021	0	1.500.000		
6	Nguyễn Hùng Châu	1968	270624783	ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân	Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân	01/7/2021	0	1.500.000		
7	Bùi Thanh Thuận	1988	271827686	ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân	Vận chuyển hàng hóa	ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân	01/7/2021	0	1.500.000		
8	Nguyễn Hữu Thanh	1977	271209749	ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân	Vận chuyển hàng hóa	ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân	01/7/2021	0	1.500.000		
9	Hồ Ngọc Hạnh	1969	270650589	ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân	Phụ buôn bán quán ăn	ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân	01/7/2021	0	1.500.000		
10	Lương Thúy Phương	1971	270906543	ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân	Phụ làm bún	ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân	01/7/2021	0	1.500.000		

11	Lê Thị Hiền	1951	270010918	Ấp 6-7, xã Thiện Tân	Bản lẻ vé số	Ấp 6-7, xã Thiện Tân	01/7/2021	0	1.500.000		
12	Huỳnh Thị Thủy Hà	1975	271098920	Ấp 6-7, xã Thiện Tân	Bản lẻ vé số	Ấp 6-7, xã Thiện Tân	01/7/2021	0	1.500.000		
13	Nguyễn Thị Bích Phương	1987	272873238	Ấp 6-7, xã Thiện Tân	Bản lẻ vé số	Ấp 6-7, xã Thiện Tân	01/7/2021	0	1.500.000		
14	Thái Ngọc Huệ	1959	270381082	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	Đi mua phé liệu bán lại	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	01/7/2021	0	1.500.000		
15	Hồ Văn Quang	1966	270778224	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	Đi mua phé liệu bán lại	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	01/7/2021	0	1.500.000		
16	Phan Thị Kiên Trinh	1955	270381269	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	Bản hàng rong	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	01/7/2021	0	1.500.000		
17	Nguyễn Thị Khuyến	1957	272955850	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	Bản lẻ vé số	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	01/7/2021	0	1.500.000		
18	Lý Hồng Ngọc	1958	271049281	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	Bản lẻ vé số	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	01/7/2021	0	1.500.000		
19	Nguyễn Văn Long	1975	271192604	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	Bản lẻ vé số	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	01/7/2021	0	1.500.000		
20	Nguyễn Văn Cu	1964	271978506	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	Bản lẻ vé số	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	01/7/2021	0	1.500.000		
21	Nguyễn Thị Hồng	1973	221233965	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	Bản lẻ vé số	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	01/7/2021	0	1.500.000		
22	Nguyễn Thị Mai	1960	082160000652	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	Bản lẻ vé số	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	01/7/2021	0	1.500.000		
23	Nguyễn Ngọc Hùng	1967	270659326	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	Vận chuyển hàng hóa	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	01/7/2021	0	1.500.000		

III. Xã Tân An

1	Huỳnh Kim Loan	15/04/1977	272222790	Ấp Cây Xoài	Bản lẻ vé số	Ấp Cây Xoài	01-07-2021	0	1.500.000		
2	Nguyễn Thị Phương Dung	11-12-1980	311599047	Ấp Cây Xoài	LD trong CS GID mầm non	Ấp 3 - Tân An	01-07-2021	0	1.500.000		
3	Lê Thị Nhung	1960	271371891	Ấp Cây Xoài	Bán hàng rong	Ấp Cây Xoài	01-07-2021	0	1.500.000		
4	Võ Thị Đào	13/3/1956	270359979	Ấp Cây Xoài	Bản lẻ vé số	Xã Tân An	01-07-2021	0	1.500.000		
5	Nguyễn Thị Hương	1980	272751613	Ấp Cây Xoài	Thu gom rác, phế liệu	Xã Tân An	01-07-2021	0	1.500.000		
6	Nguyễn Thị Nhàn	01-01-1957	270632363	Ấp Cây Xoài	Rửa chén, bưng bê cho quán ăn	Xã Vĩnh Tân	01-07-2021	0	1.500.000		

7	Nguyễn Thị Kim Nhung	13/02/1987	271727418	Ấp Cây Xoài	Bán hàng rong	Ấp Cây Xoài	01-07-2021	0	1.500.000		
8	Võ Thị Hồng Phúc	02-09-1992	75192001572	Ấp Cây Xoài	Bán hàng rong	Xã Tân An	01-07-2021	0	1.500.000		
9	Đỗ Lê Kim Trang	19/6/1990	271919400	Ấp 2	Bán lẻ vé số	Xã Tân An	01-07-2021	0	1.500.000		
10	Nguyễn Văn Hiệp	01-01-1946	270778339	Ấp 2	Bán lẻ vé số	Xã Tân An	01-07-2021	0	1.500.000		
11	Trần Thị Cúc	10-12-1976	271345505	Ấp 2	Bán lẻ vé số	Xã Tân An	01-07-2021	0	1.500.000		
12	Bùi Hoài Lộc	14/03/2000	272794415	Ấp 2	Bán lẻ vé số	Xã Tân An	01-07-2021	0	1.500.000		
13	Phan Thị Mai Loan	20/12/1983	75183002065	Ấp 2	Bán lẻ vé số	Xã Tân An	01-07-2021	0	1.500.000		
14	Lê Thị Hai	06-06-1959	270124090	Ấp 2	Bán lẻ vé số	Xã Tân An	01-07-2021	0	1.500.000		
15	Nguyễn Thị Nhung	30/03/1962	270362501	Ấp 2	Bán lẻ vé số	Xã Tân An	01-07-2021	0	1.500.000		
16	Nguyễn Thị Ngát	01-01-1978	272464526	Ấp 2	Thu gom phế liệu	Xã Tân An	01-07-2021	0	1500000		
17	Phan Văn Ngộ	01-01-1943	271151302	Ấp 1	Bán lẻ vé số	Xã Tân An	01-07-2021	0	1.500.000		
18	Phạm Thị Tri	01-01-1946	270362900	Ấp 1	Buôn bán nhỏ lẻ	Xã Tân An	01-07-2021	0	1.500.000		
19	Lữ Tấn Dũng	06-06-1966	270659485	Ấp 1	Bốc vác	Xã Tân An	01-07-2021	0	1.500.000		
20	Chu Thị Nội	01-01-1954	271378923	Ấp 1	Rửa chén cho quán phở	Xã Tân An	01-07-2021	0	1.500.000		

IV. Thị trấn Vĩnh An

1	Đậu Văn Công	1982	272938262	Tổ 6, khu phố 3	Bán hàng rong	Tổ 6, khu phố 3	01/6/2021	0	1.500.000		
2	Trần Thị Hoàng Yến	1968	27516800146 4	Tổ 12, khu phố 3	bán hàng rong	Tổ 12, khu phố 3	01/6/2021	0	1.500.000		
3	Nguyễn Ngọc Lan	1981	271424929	Tổ 7b, khu phố 3	phụ quán ăn	Tổ 7, khu phố 3	01/6/2021	0	1.500.000		
4	Dương Văn Nghĩa	1988	280784776	Tổ 10b, khu phố 3	Bán hàng rong	tổ 12-khu phố 3	01/6/2021	0	1.500.000		
5	Trần Thị Năm	1996	07519600093 1	Tổ 6-khu phố 3	Bán hàng rong	khu phố 8	01/6/2021	0	1.500.000		

6	Đặng Thị Ngọc Hạnh	1969	07516900137 2	Tổ 5, khu phố 3	Bán hàng rong	Tổ 5-khu phố 3	01/6/2021	0	1.500.000		
7	Lê Văn Phúc	1966	272362963	khu phố 3	Bán hàng rong	khu phố 3	01/6/2021	0	1.500.000		
8	Nguyễn Thị Ngọc Bích	1961	272793350	Tổ 12, khu phố 3	Làm Nail	Chợ Vĩnh An	01/6/2021	0	1.500.000		
9	Lê Thị Quế Loan	1991	271978171	Tổ 4-khu phố 3	nhân viên thẩm mỹ	Thẩm Mỹ Biên Hòa	01/6/2021	0	1.500.000		
10	Nguyễn Hữu Giao	1963	270657994	Tổ 9-khu phố 3	Bán hàng rong	khu phố 3	01/6/2021	0	1.500.000		
11	Nguyễn Đức Hoàng	1960	271484950	Tổ 1, khu phố 7	Xe ôm	Tổ 1, khu phố 7	01/6/2021	0	1.500.000		
12	Nguyễn Tiến Hùng	1959	04905900104 3	Tổ 5, khu phố 7	bán hàng rong	Tổ 5, khu phố 7	01/6/2021	0	1.500.000		
13	Trình Thị Thanh	1986	272925920	Tổ 2A, khu phố 7	bán hàng rong	Tổ 2A, khu phố 7	01/6/2021	0	1.500.000		
14	Nguyễn Văn Minh	1985	205142762	Tổ 2A, khu phố 7	bán hàng rong	Tổ 2A, khu phố 7	01/6/2021	0	1.500.000		
15	Nguyễn Thị Hiền	1983	272441341	Tổ 1-khu phố 7	phụ quán ăn	khu phố 7 TT Vĩnh An	01/6/2021	0	1.500.000		
16	Phạm Thị Tư	1953	272550903	Tổ 1b, khu phố 7	phụ quán nước	Tổ 1b-khu phố 7	01/6/2021	0	1.500.000		
17	Nguyễn Thị Xinh	1980	271583740	Tổ 1-khu phố 7	bán hàng rong	Tổ 1-khu phố 7	01/6/2021	0	1.500.000		
18	Phạm Thị Thuần	1970	272362821	Tổ 9, khu phố 7	Thu gom phế liệu	Tổ 9-khu phố 7	01/6/2021	0	1.500.000		
19	Tạ Thị Văn Anh	1985	271725094	Tổ 4, khu phố 7	Phụ Quán ăn	Tổ 4, khu phố 7	01/6/2021	0	1.500.000		
20	Lầy Kim Khên	1967	271686459	Tổ 4, khu phố 7	Phụ Quán ăn	Tổ 4, khu phố 7	01/6/2021	0	1.500.000		
21	Nguyễn Đức Thắng	1975	271387706	Tổ 1B, khu phố 7	Phụ Quán ăn	Tổ 1B, khu phố 7	01/6/2021	0	1.500.000		
22	Tạ Thị Ngọc	1987	271842170	Tổ 4, khu phố 7	Phụ Quán ăn	Tổ 4, khu phố 7	01/6/2021	0	1.500.000		
23	Hồ Chồng Khay	1986	271725145	Tổ 4, khu phố 7	Phụ Quán ăn	Tổ 4, khu phố 7	01/6/2021	0	1.500.000		
24	Bùi Văn Công	1979	00107900343 5	Tổ 2b-khu phố 7	bán hàng rong	khu phố 7 TT Vĩnh An	01/6/2021	0	1.500.000		
26	Hà Đức Thuật	1962	02506200316 1	Tổ 1A-khu phố 7	bán hàng rong	Tổ 1A-khu phố 7	01/6/2021	0	1.500.000		

27	Nguyễn Thị Hòe	1955	031953772	Tổ 1A, khu phố 7	bán lẻ vé số	khu phố 7 TT Vĩnh An	23/6/2021	0	1.500.000		
28	Trần Thị Đầu	1955	360356126	tổ 8, khu phố 7	bán lẻ vé số	khu phố 7 TT Vĩnh An	01/7/2021	0	1.500.000		
29	Chí Nhật Cù	1962	272353989	Tổ 10-khu phố 7	bán lẻ vé số	khu phố 7 TT Vĩnh An	23/6/2021	0	1.500.000		
30	Cao Thị Thu Hoa	1962	092162002748	Tổ 2B-khu phố 7	bán lẻ vé số	khu phố 7 TT Vĩnh An	01/7/2021	0	1.500.000		
31	Nguyễn Thị Thùy Trang	1995	272353727	Tổ 7b-khu phố 8	Nhân viên Massage	khu phố 7 TT Vĩnh An	01/6/2021	0	1.500.000		
32	Lã Thị phi	1950	272554711	Tổ 5-khu phố 8	phụ nấu ăn	MN Hoa Sen	01/6/2021	0	1.500.000		
33	Lã Thị Thu	1985	271924721	Tổ 5-khu phố 8	phụ nấu ăn	DV nấu ăn Yến Năm Thiên	01/6/2021	0	1.500.000		
34	Nguyễn Thị Hải Lý	1962	272712788	Tổ 7c, khu phố 8	phụ nấu ăn	Tổ 7c, khu phố 8	01/6/2021	0	1.500.000		
35	Vũ Thị Niên	1979	272654604	Tổ 7c, khu phố 8	phục vụ nhà hàng	Tổ 7c, khu phố 8	01/6/2021	0	1.500.000		
36	Đoàn Thị Liễu	1982	272654605	Tổ 7C, khu phố 8	phục vụ nhà hàng	Tổ 7C, khu phố 8	01/6/2021	0	1.500.000		
37	Nguyễn Thị Nữ	1980	272362839	Tổ 7b-khu phố 8	phục vụ nhà hàng	Tổ 7b-khu phố 6	01/6/2021	0	1.500.000		
38	Phạm Thị Tươi	1976	272793325	Tổ 9B-khu phố 8	bán hàng rong	khu phố 5	01/6/2021	0	1.500.000		
39	Phạm Xuân Trung	1997	272617972	Tổ 7-khu phố 8	phụ quán ăn	khu phố 8	01/6/2021	0	1.500.000		
40	Danh Văn Thanh	1975	271432442	Tổ 9A-khu phố 8	xe ôm	khu phố 8	01/6/2021	0	1.500.000		
41	Danh Văn Hoàng	1975	272795368	Tổ 9A-khu phố 8	xe ôm	khu phố 8	01/6/2021	0	1.500.000		
42	Danh Văn Cường	1966	272793406	Tổ 9A-khu phố 8	xe ôm	khu phố 8	01/6/2021	0	1.500.000		
43	Nguyễn Thị Chữ	1964	272414830	Tổ 7B-khu phố 8	bán lẻ vé số	khu phố 8	01/7/2021	0	1.500.000		
44	Nguyễn Thị Mai	1971	272617747	Tổ 7a-khu phố 8	bán lẻ vé số	khu phố 8	01/7/2021	0	1.500.000		
45	Phạm Văn Hoàng	1979	271424846	Tổ 4A, khu phố 8	bán lẻ vé số	khu phố 8	23/6/2021	0	1.500.000		
46	Lê Ngọc Quý	1983	75083002191	Tổ 9-khu phố 8	bán lẻ vé số	khu phố 8	01/7/2021	0	1.500.000		

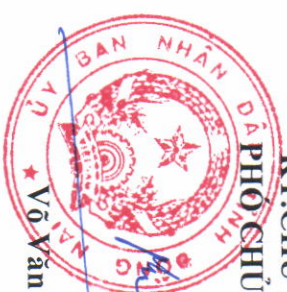
47	Võ Minh Khánh	1967	270639172	Tổ 8 khu phố 8	bản lẻ vé số	khu phố 8	01/7/2021	0	1.500.000	
48	Lê Thị Hồng Hoa	1984	45184000212	Tổ 8-khu phố 8	bản lẻ vé số	khu phố 8	23/6/2021	0	1.500.000	
49	Ngô Thị Thêm	1961	272145147	Tổ 8 khu phố 8	bản lẻ vé số	khu phố 8	01/7/2021	0	1.500.000	
Tổng cộng: 113 Lao động									169.500.000	

Tổng số tiền hỗ trợ: 169.500.000 đồng
(Một trăm sáu mươi chín triệu năm trăm ngàn đồng)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi